

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 26/2007/QĐ-BNN

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH
về việc ban hành Danh mục bổ sung giống cây lâm nghiệp
được phép sản xuất kinh doanh

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP
ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ
quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp
và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Pháp lệnh giống cây trồng
số 15/2004/PL-UBTVQH11 ngày 24
tháng 3 năm 2004 của Ủy ban Thường
vụ Quốc hội;*

*Căn cứ Quyết định số 14/2005/QĐ-
BNN ngày 15 tháng 3 năm 2005 của Bộ
trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển
nông thôn về việc ban hành Danh mục
giống cây lâm nghiệp được phép sản
xuất kinh doanh;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục
Lâm nghiệp; Vụ trưởng Vụ Khoa học
công nghệ,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Danh mục bổ sung giống cây lâm nghiệp được phép sản xuất kinh doanh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chánh văn phòng, Cục trưởng Cục Lâm nghiệp, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Hứa Đức Nhị

DANH MỤC BỔ SUNG GIỐNG CÂY LÂM NGHIỆP ĐƯỢC PHÉP SẢN XUẤT KINH DOANH

*(ban hành kèm theo Quyết định số 26/2007/QĐ-BNN ngày 09 tháng 4 năm 2007
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

1. Giống được công nhận và giống từ các rừng giống, vườn giống, vườn cây đầu dòng được công nhận.

- Giống các loài keo

+ Keo lai tự nhiên: dòng BV33 (trồng trên diện rộng); các dòng BV71, BV73 và BV75 (áp dụng cho vùng Ba Vì - Hà Tây, Yên Thành - Nghệ An và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự); các dòng TB1, TB7 và TB11 (áp dụng cho vùng Bầu Bàng - Bình Dương và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự).

+ Keo lai nhân tạo: các dòng MA1 và MA2 (áp dụng cho vùng Ba Vì - Hà Tây, Vạn Xuân - Phú Thọ và những nơi sinh thái tương tự).

+ Keo lá tràm: các dòng BVlt25, BVlt83 và BVlt84 (áp dụng cho vùng Đông Hà - Quảng Trị, Ba Vì - Hà Tây và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự); dòng Vlt85 (áp dụng cho vùng Đông Hà - Quảng Trị và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự).

- Giống các loài bạch đàn

+ Bạch đàn urophylla: dòng PN3d (trồng trên diện rộng); các dòng PN21, PN24 và PN108 (áp dụng cho

vùng Phú Ninh - Phú Thọ và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự).

2. Giống các loài cây được phép sản xuất kinh doanh nhưng tối thiểu phải có nguồn giống là lâm phần tuyển chọn hoặc có các cây mẹ được công nhận.

1. Chiêu liêu (*Terminia alata*);

2. Re gừng (*Cinamomum obtusifolium*);

3. Sồi phẳng (*Pasania cerebrina*);

4. Vạng trứng (*Endospermum chinense*);

5. Keo chịu hạn (*Acacia difficilis*);

6. Vẹt tách (*Bruguiera parviflora*);

7. Trám đen (*Canarium tramdenum*);

8. Mây nếp (*Calamus tetradactylus*).

3. Cách thức và thủ tục tiến hành.

Áp dụng các thủ tục như đã quy định tại Quyết định số 14/2005/QĐ-BNN ngày 15 tháng 3 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ./.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG

Hứa Đức Nhị